| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM**<br>**TỈNH NINH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 79/2024/HS-ST
Ngày: 26 – 4 – 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hiển - Ông Trần Hoàng Liên

***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thanh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**Mai Văn Nắm A,** sinh năm 1988 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn 0/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn T (đã chết) và bà Trương Thị H; Có vợ Phạm Thị Bé E và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 15/12/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T3 - T (có mặt).

*Người làm chứng*: Chị Lâm Trần Thúy V, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Khu phố E, phường P, Tp . - T, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ 16 phút ngày 15/12/2023, Công an thành phố T3 – T phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra hành chính nhà số A H thuộc khu

phố E, phường P, Tp . - T. Tại thời điểm kiểm tra bên trong nhà có Mai Văn Nắm A và Lâm Trần Thúy V (*Sinh năm 2000, trú tại khu phố F, phường P, Tp . - T*), phát hiện bên trong nón lưỡi trai, màu xám của Nắm A có 02 bịch nylon màu trắng, được hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy 0 ký hiệu M); trong túi quần của Nắm A có 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút, màu trắng; 01 quẹt ga, màu xám.

Quá trình điều tra, Mai Văn Nắm A khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2023, L Trần Thúy V gọi điện thoại cho Mai Văn N Anh rủ đến nhà của V ở số A H thuộc khu phố E, phường P, Tp . - T chơi và sử dụng ma túy thì Nắm A đồng ý. Lúc này, Nắm A gọi điện thoại cho một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý, hẹn đến khu vực đường Đ, thuộc phường M để giao nhận ma túy. Nắm A đã điều khiển xe mô tô, số máy SC52E-2337878, số khung SC52097A-402684A, màu đen, biển số 54A8-0168 chạy đến điểm hẹn. Tại đây, một người đàn ông đã bán cho Nắm A 02 bịch ma túy đá với số tiền 800.000 đồng, đồng thời cho thêm Nắm A 01 nỏ thủy tinh. Nắm A cất giấu 02 bịch ma túy đá vào nón lưỡi trai, màu xám đội trên đầu và cất giấu 01 nỏ thủy tinh vào bên trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô chạy đến nhà của V. Đến khoảng 15 giờ 16 phút cùng ngày, khi Nắm A và V đang ở nhà của V thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số: 03/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2839 gam.

Cáo trạng số 69/CT-VKSPRTC ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân Tp . - T truy tố bị cáo Mai Văn Nắm A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Phan Rang – T giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Mai Văn N Anh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Mai Văn N Anh từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2280 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 nón lưỡi trai màu xám; 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút, màu trắng; 01 quẹt ga, màu xám. Đây là chất ma túy và dụng cụ để sử dụng ma túy, vật chứng không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen. Đây là công cụ dùng để liên lạc mua ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 5.500.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Giao Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô, số máy SC52E-2337878, số khung SC52097A-402684, màu đen, biển số 54A8-0168 để xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố T3 - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 16 phút giờ ngày 15/12/2023, tại căn nhà số A H thuộc khu phố E, phường P, thành phố P - T, Mai Văn Nắm A đã có hành vi tàng trữ 0,2839 gam chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Cáo trạng số 69/CT-VKSPRTC ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Phan Rang – T truy tố bị cáo Mai Văn Nắm A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy nên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định 0,2280 gam ma túy, loại Methamphetamine; đây là chất cấm lưu hành, tàng trữ.

+ 01 nón lưỡi trai, màu xám; 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa, màu trắng; 01 quẹt ga, màu xám; đây là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen của Mai Văn Nắm A; đây là phương tiện được sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ số tiền 5.500.000 đồng của Mai Văn Nắm A, qua xác minh số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô, số máy SC52E-2337878, số khung SC52097A-402684, màu đen, biển số 54A8-0168; Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Trần Hữu T1, địa chỉ 1 H, phường H, quận A, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có Công văn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận A2, thành phố Hồ Chí Minh để phối hợp điều tra, xác minh nhưng đến nay chưa có kết quả. Do vậy khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là có cơ sở.

[5] Đối với Lâm Trần Thúy V chưa sử dụng ma túy cùng với Mai Văn Nắm A và không biết việc Mai Văn N Anh cất giấu ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Đối với một người đàn ông đã bán ma túy cho Mai Văn Nắm A. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch; Do vậy khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Căn cứ** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Mai Văn N Anh phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

**Xử phạt:** Bị cáo Mai Văn N Anh 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/12/2023.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong của Phòng K Công an tỉnh N. Bên ngoài có chữ kí xác nhận của các bên liên quan Nguyễn Nghi A1, Lê Đình L1, Trịnh Đình Q, Trần Huy T2 và dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh N. Bên

trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định ma túy loại Methamphetamin có khối lượng: 0,2280 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 nón lưỡi trai màu xám; 01 nỏ thủy tinh; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 hộp quẹt ga màu xám.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen.

Các vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận đang quản lý theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T3 – T, tỉnh Ninh Thuận và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

- Hoàn trả lại số tiền 5.500.000đ (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*) cho bị cáo Mai Văn N Anh theo ủy nhiệm chi số 12 ngày 25/4/2024 giữa Công an thành phố T3 – T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Văn Nắm A phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/4/2024)./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đường Nguyễn Thanh Thảo**